

Bản tin Kinh tế Ngành Giấy được phát hành mỗi tuần một số vào thứ 3 hàng tuần, là thông tin tổng hợp về thị trường bột giấy, giấy, đầu tư và công nghệ ngành giấy trong nước và thế giới...



**HIỆP HỘI GIẤY VÀ BỘT GIẤY VIỆT NAM**

**HỘI NGHỊ CÔNG NGHIỆP GIẤY VÀ BỘT GIẤY ASEAN LẦN THỨ 34  
THE 34<sup>th</sup> CONFERENCE OF FEDERATION OF ASEAN PULP AND PAPER INDUSTRIES (FAPPI)**

**31<sup>st</sup> Oct. - 2<sup>nd</sup> Nov. 2019**



**Pulp and Paper Manufacturing Process**



**Pulp and Paper Industry**

<b>TRONG SỐ NÀY:</b>
Thị trường trong nước
Cung cao, BSK giảm tại Mỹ, hy vọng TQ phục hồi
Giấy bao bì tiếp tục giảm tại Trung Quốc
Các nhà cung cấp thúc đẩy tăng giá BSK
Canfor và Ilim công bố cắt giảm sản lượng
Tiêu thụ RCP và OCC giảm tại Mỹ
Giá RCP giảm tại Trung Quốc
Giá bột nhập khẩu tại Trung Quốc
Giá bột thế giới tháng 7
Dự án bột tre và tissue từ bột tre
Andritz cung cấp nồi hơi cho Ust-Ilim

**TIN THỊ TRƯỜNG**

**TRONG NƯỚC:**

**Số liệu nhập khẩu bột giấy, giấy thu hồi:**

*Bột giấy:* Chủng loại nhập (BHK, BEK, Acacia, BCTMP, Fluff Pulp, NBSK, BSK): Lượng nhập khẩu 8.543 tấn, tăng 75,5%;

*Giấy loại thu hồi:* Chủng loại nhập chủ yếu (OCC, ONP, OMG...): Lượng nhập khẩu 60.038 tấn, tăng 21,3%;

**Số liệu xuất khẩu giấy các loại:**

*Giấy in, viết:* Lượng xuất khẩu 243 tấn, tăng 11,4%;

*Giấy tissue:* Lượng xuất khẩu 2.018 tấn, không đổi;

*Giấy làm bao bì:* Lượng xuất khẩu 8.119 tấn, giảm 38,5%;

*Giấy vàng mã:* Lượng xuất khẩu 2.215 tấn, giảm 31,1%.

**Số liệu nhập khẩu giấy các loại:**

*Giấy in báo:* Số lượng nhập khẩu 816 tấn, giảm 8,2%;

*Giấy in viết:* Số lượng nhập khẩu 4.863 tấn, giảm 4,9%;

*Giấy in, viết có tráng:* Số lượng nhập khẩu 4.556 tấn, tăng 37,5%;

*Giấy tissue:* Lượng nhập khẩu 813 tấn, giảm 13,2%;

*Giấy làm bao bì không tráng:* Lượng nhập khẩu 11.762 tấn, giảm 2,0%;

*Giấy làm bao bì có tráng:* Số lượng nhập khẩu 17.219 tấn, giảm 14,7%;

*Giấy tự nhân bản:* Lượng nhập khẩu 503 tấn, giảm 15,2%;

*Giấy vắn thuốc lá điều:* Số lượng nhập khẩu 614 tấn, giảm 3,3%;

*Giấy làm nền sản xuất giấy tráng nhôm&trắng bạc:* Lượng nhập khẩu 768 tấn, tăng 17,8%;

*Giấy sản xuất bát, đĩa, đế cốc bằng giấy:* Lượng nhập khẩu 497 tấn, giảm 8,5%;

*Giấy in nhiệt:* Số lượng nhập khẩu 734 tấn, tăng 8,9%.

**GIÁ THAM KHẢO**

**Giá giấy nội địa (VAT):**

*Giấy bao bì lớp sóng nội địa:* Loại 110-130 g/m<sup>2</sup>, dạng cuộn, giá bán 9.000.000 – 10.500.000 VND/tấn;

*Giấy bao bì lớp mặt sản xuất nội địa:* Loại 120-150 g/m<sup>2</sup>, dạng cuộn, giá bán 10.000.000 – 11.200.000 VND/tấn;

*Giấy in, viết nội địa:* Loại 70 g/m<sup>2</sup> ISO>90 dạng cuộn, giá dao động từ 21.600.000 – 22.000.000 VND/tấn, có VAT;

*Giấy photocopy nội địa:* Loại A4 thương hiệu Clever UP 70 g/m<sup>2</sup> giá bán ~50.000 VND/ram, có VAT.

*Giấy tissue nội địa:* Làm khăn 2 lớp, dạng cuộn, định lượng 15,5-17g/m<sup>2</sup>, giá 28.500.000–30.000.000 VND/tấn.

**Giá giấy nhập khẩu:**

*Giấy in báo:* Dạng cuộn 45g 15.000.000 – 16.200.000 VND/tấn, tùy theo chất lượng;

*Giấy in viết:* Loại 70 g/m<sup>2</sup>, dạng cuộn, 21.100.000 – 22.600.000 VND/tấn, tùy theo chất lượng, xuất xứ Đông Nam Á;

*Giấy tissue:* loại 15,5-17g/m<sup>2</sup>, 02 lớp làm khăn, 31.000.000-31.500.000 VND/tấn;

*Giấy làm bao bì ximăng:* Loại 80 g/m<sup>2</sup>, 20.000.000–29.000.000 VND/tấn;

*Giấy bao bì lớp sóng:* loại 110-160 g/m<sup>2</sup>, 10.000.000–10.800.000 VND/tấn, xuất xứ Đông Nam Á;

*Giấy bao bì lớp mặt:* 130-160 g/m<sup>2</sup>, 11.000.000 – 12.000.000 VND/tấn, xuất xứ Đông Nam Á;

*Giấy in trắng phủ hai mặt (Couche):* Loại 230 g/m<sup>2</sup>, 22.500.000 – 23.500.000 VND/tấn;

*Bìa ngà (Ivory Board):* Loại 210 – 300 g/m<sup>2</sup>, 22.800.000–23.800.000 VND/tấn, tùy theo chất lượng;

*Bìa duplex có tráng một mặt:* Loại 300–400g/m<sup>2</sup>, 13.600.000-16.000.000 VND/tấn, xuất xứ Đông Nam Á.

*Giấy sản xuất bát, đĩa, đế cốc bằng giấy:* Dạng cuộn, xuất xứ Hàn Quốc, 27.500.000 – 28.000.000 VND/tấn.

*Giấy làm nền sản xuất giấy tráng nhôm, 33g/m<sup>2</sup>:* Dạng cuộn, loại 33g/m<sup>2</sup>, 29.400.000 - 30.000.000 VND/tấn.

*Nguồn (TCty Giấy VN, An Hòa, Việt Thắng, Xương Giang, Sài Gòn...)/.*

## **Nguồn cung cao, bột BSK tại Mỹ giảm 30-60 USD/tấn, thị trường Trung Quốc hy vọng phục hồi**

Giao dịch bột giấy tại thị trường Bắc Mỹ vẫn rất ảm đạm trong tháng 7.2019, do hàng tồn kho nhà máy tiếp tục tăng cao và nhu cầu yếu trong mùa hè, trong khi các báo cáo mới về giá có thể đã chạm đáy ở Trung Quốc.

Các nhà phân tích thị trường cho rằng nếu sự phục hồi tiềm năng ở Trung Quốc sẽ hạn chế sự xói mòn giá tại Mỹ vào tháng 8.2019, thì vẫn chưa thể ngăn chặn sự sụt giảm 30-60 USD/tấn tại thị trường giao dịch kỳ hạn thông thường trong tháng 7 tại Bắc Mỹ. Bột NBSK giảm 30-60 USD/tấn sau khi người mua và người bán báo cáo sự sụt giảm khác

nhau, đưa giá niêm yết hiệu quả của NBSK ở mức 1.190-1.220 USD/tấn.

Giá niêm yết của bột SBSK đã giảm 35-45 USD/tấn, xuống mức 1.100-1.110 USD/tấn, thấp hơn đáng kể so với NBSK, khuyến khích người mua ở Mỹ pha trộn thêm SBSK vào hỗn hợp bột của họ.

*Bột BSK giao ngay giảm 10-20 USD/tấn.* Giá giao ngay bột NBSK tại Mỹ đã giảm 20 USD/tấn, đưa mức giá mới nhất đạt 580-620 USD/tấn được giao tại khu vực Đông và Trung Tây của Mỹ. Trong khi bột NBSK giảm 20 USD/tấn, thì bột SBSK giảm 10

USD/tấn, đưa giá giao ngay SBSK của Mỹ đạt mức 550-590 USD/tấn, tại 19.7.2019.

*Xói mòn giá bột BHK tăng tốc.* Trong tháng 7.2019, nhu cầu giấy in, viết và giấy đặc biệt tại Mỹ chậm hơn đã cho thấy sự xói mòn giảm giá của bột BHK tại đây. Giá niêm yết sơ bộ cho ba loại bột BHK chính đã giảm 40-50 USD/tấn. Bột NBHK giảm còn 1.020-1.030 USD/tấn, bột SBHK giảm còn 1.010-1.020 USD/tấn./.

*PPI Pulp&Paper Week/7.2019*

## **Giấy bao bì hòm hộp tái chế tiếp tục giảm giá tại Trung Quốc**

Nhiều nhà sản xuất giấy-bìa hàng đầu Trung Quốc đã thông báo giảm giá cho các loại giấy bao bì hòm hộp tái chế khi áp lực giảm tiếp tục chiếm ưu thế trên thị trường.

Tuần trước, Nhà máy Đông Quan tại tỉnh Quảng Đông của Nine Dragons Paper (Holdings) đã bắt đầu giảm giá 100-200 RMB/tấn (15-29 USD/tấn) cho giấy lớp để tái chế (linerboard) và 150 RMB/tấn đối với giấy lớp sóng giữa (corrugating medium) cho các khách hàng lớn.

Các nhà sản xuất bìa khác ở Nam Trung Quốc đã theo nhà sản xuất hàng đầu, cũng đã ra thông báo giảm giá tương tự. Ngay từ nửa đầu tháng 7.2019, ở phía Đông Trung Quốc, mức giảm giá 50-150 RMB/tấn đã được xác nhận và mở rộng trong tuần này.

Nhà máy Taicang của Nine Dragons, Nhà máy Changshu của Lee&Man, Nhà máy Jiaxing của Shanying International đã thông báo cắt giảm giá giấy testliner và kraft-top liner khoảng 50-200RMB/tấn và giấy lớp

sóng giữa (corrugating medium) 50-150 RMB/tấn trong tuần 15-19.7.2019.

Việc giảm giá hiện nay dường như đã phổ biến tại Trung Quốc. Ngay từ Quý I.2019, giá giấy bao bì hòm hộp tái chế tại Trung Quốc đã có dấu hiệu giảm do nhu cầu tiêu thụ yếu và cung vượt cầu. Theo khảo sát của các nhà nghiên cứu thị trường, các sản phẩm như testliner, kraft-top liner và corrugating medium đã giảm 400-550 RMB/tấn trong vòng sáu tháng đầu năm 2019./.

*Fastmarkets RISI/7.2019*

## **Các nhà cung cấp thúc đẩy tăng giá bột BSK tại Trung Quốc**

Doanh số bột giấy gỗ mềm tẩy trắng (BSK) đầu tháng 7.2019 tăng cao, đã thúc đẩy các nhà cung cấp nỗ lực tăng giá tại thị trường Trung Quốc.

Tại sàn giao dịch Thượng Hải, giá bột hợp đồng kỳ hạn BSK đã có dấu hiệu khởi sắc, và việc tăng giá BSK tiếp theo tại thị trường nội địa vào đầu tháng 7.2019 đã dẫn đến một số nhà sản xuất như Arauco và Ilim Group tiêu thụ hết số tồn kho hàng tháng của họ.

Hiện nay có hai yếu tố ngoại ngành ảnh hưởng lớn đến tình hình thương mại bột giấy: cuộc đàm phán thương mại Trung-Mỹ đang tiến triển; Canfor và Ilim thông báo thời gian ngừng hoạt động để cắt giảm sản lượng bột BSK trong quý III.2019.

Việc gia tăng giá của hợp đồng kỳ hạn và bột BSK bán lại cũng đã thúc đẩy

doanh số của bột BSK nhập khẩu. Một nhà cung cấp Canada đã bán hết số bột NBSK với giá 570 USD/tấn, ngay trước đó với mức giá 550 USD/tấn cũng đã rất khó khan tiêu thụ đối với nhà cung cấp này.

Mặc dù, doanh số được cải thiện nhưng lượng bột NBSK châu Âu giá rẻ vẫn tiếp tục tràn vào thị trường Trung Quốc, với mức giá thấp tới 530 USD/tấn, trong tháng 7.2019. Chốt lại, NBSK đã đạt mức tăng trong tuần này ở mức 530-580 USD/tấn, giảm 20 USD/tấn ở mức thấp của mức chênh lệch so với tuần giữa tháng 7.2019.

Bột thông Radiata giữ ở mức 550-580 USD/tấn. BSK của Nga đã tăng 10-20 USD/tấn lên 550-580 USD/tấn, ngang với bột gỗ thông radiata.

*Giá bột hợp đồng tương lai, và bán lại giảm:* Giá hợp đồng tương lai của BSK đã giảm trên sàn giao dịch Thượng Hải sau khi đạt mức cao nhất gần đây là 4.814 RMB (700 USD/tấn), đầu tháng 7.2019. Bột giấy thương phẩm chốt giá ở mức 4.514 RMB/tấn, giảm mạnh 300 RMB/tấn, tuần đầu tháng 7.2019.

Trong khi đó, NBSK bán lại giảm 50 RMB/tấn ở đầu cuối của phạm vi trong hai tuần qua, đóng cửa ở mức 4.550-4.900 RMB/tấn, tương đương với 566-611 USD/tấn, sau khi trừ 13% VAT và 150 RMB/tấn chi phí hậu cần. Bột gỗ thông radiata bán lại đã giảm 50 RMB/tấn xuống 4.500-4.550 RMB/tấn.

Giá BHK chịu áp lực: Giá BEK không thay đổi, chốt mức 500-550 USD/tấn.

Nhưng áp lực tồn kho đã buộc nhà sản xuất lớn của Brazil phải giảm giá BEK từ 530-570 USD/tấn xuống còn 510-530 USD/tấn.

Bột gỗ keo Indonesia đang bán với giá 480-490 USD/tấn và BHK nhập

khẩu từ Bắc Mỹ đang được bán ở mức 470 USD/tấn.

Giá giao ngay tại Hàn Quốc tăng trở lại, các nhà sản xuất đang gia tăng lượng mua vào bột BSK và BHK giao ngay. Bột NBSK giao ngay từ Châu Âu và Canada có giá 560-570 USD/tấn, so

với 590-635 USD/tấn, mức giá hợp đồng chốt giá vào tháng 6. Bột BEK giao ngay được bán 500-520 USD/tấn và keo Indonesia giao ngay có giá 480-490 USD/tấn./.

*PPI Asia/7.2019*

## Tồn kho cao, xuất khẩu sụt giảm, Ilim và Canfor công bố cắt giảm sản lượng

Tập đoàn Ilim (Liên bang Nga) đặt mục tiêu cắt giảm nguồn cung bột giấy kraft tẩy trắng (BSK) với 165.000 tấn tại hai nhà máy ở Siberia trong khoảng thời gian từ tháng 6 đến tháng 10. Nhà máy Ust-Ilimsk vận hành hai dây chuyền bột BSK với công suất kết hợp là 710.000 tấn/năm, trong khi nhà máy Bratsk vận hành dây chuyền BSK công suất 720.000 tấn / năm.

Đây là kế hoạch ngừng máy bảo dưỡng định kỳ của Ilim nhằm

hiện đại hóa quy mô lớn của cơ sở bột giấy. Nhưng động thái này lại được coi là một phản ứng đối với thị trường bột giấy Trung Quốc, vốn bị ảnh hưởng nặng nề bởi nguồn cung dư thừa và nhu cầu kém. Ilim là nhà cung cấp bột BSK lớn nhất hàng năm cho Trung Quốc, khoảng 1 triệu tấn/năm.

Trong khi đó, nhà sản xuất bột giấy Canada Canfor cũng tuyên bố sẽ thực hiện các đợt ngừng máy trong mùa hè theo từng giai đoạn

vào tháng 7 và tháng 8 tại các nhà máy Intercontinental và Northwood ở Prince George, British Columbia (BC), Canada.

Việc ngừng hoạt động của Canfor sẽ làm giảm sản lượng BSK phía bắc của Canfor khoảng 75.000 tấn. Sản xuất bình thường tại hai nhà máy dự kiến sẽ tiếp tục vào tháng Chín.

*FastMarkets RISI/7.2019*

## Tiêu thụ giấy thu hồi, OCC tại Mỹ giảm trở lại trong tháng 6.

Theo số liệu thống kê của Hiệp hội Giấy&Lâm nghiệp Mỹ (AF&PA), tổng lượng tiêu thụ giấy của Hoa Kỳ trong tháng 6 đã giảm 6% so với tháng 6 năm 2018. So với sáu tháng đầu năm 2018, tổng lượng tiêu thụ giấy thu hồi đã giảm 4%. Tiêu thụ OCC đã giảm 7% so với năm trước, tại thời điểm tháng 6 và giảm 4% tính từ đầu năm đến hết tháng 6 năm 2019.

Nhưng sự sụt giảm tiêu thụ trong tháng 5 năm 2019 được tính là lớn nhất, khi mức tiêu thụ cho cả OCC và tất cả các loại giấy thu hồi đã giảm 4% so với cùng kỳ năm ngoái. Hàng tồn kho của giấy thu hồi vào cuối tháng 6 đã tăng 2% so với tháng trước, ở mức 713.700 tấn, và giảm 1% so với năm ngoái trong tháng 6, theo báo cáo của AF&PA.

Đối với OCC, tồn kho nhà máy cũng tăng 3%, mức 412.200 tấn và bán ngày cung cấp. Tổng lượng tiêu thụ giấy hỗn hợp trong tháng 6 tăng 3% so với cùng kỳ năm trước và tăng 3% so với cùng kỳ. Với mức 97.100 tấn, tồn kho nhà máy giấy hỗn hợp trong tháng 6 đã tăng 5% so với tháng 5 và giảm 1% so với tháng 6 năm 2018./.

*AF&PA/7.2019*

GIÁ GIẤY THU HỒI NHẬP KHẨU TẠI TRUNG QUỐC -- Giá tịnh, USD/tấn, CIF, tới các cảng chính ở Trung Quốc								
	Giá hiện hành			Giá năm trước	Giá hiện hành so với giá			
	19/7/19	12/7/19	05/7/19		20/7/18	T.trước	Th.trước	năm trước
<b>Nhập từ Mỹ</b>								
Thùng sóng cũ - OCC (12)	145-160	130-135	130-135	305-330	+20	+30	-165	-52,0%
DLK (13)	170-190	170-190	170-190	310-330	-	-	-140	-43,8%
Giấy văn phòng chọn lựa (37)	250-260	250-260	250-260	310-330	-	-	-65	-20,3%
Báo cũ chọn lựa (58) - SCN	135-140	135-140	135-140	290-310	-	-25	-163	-54,2%
<b>Nhập từ Châu Âu</b>								
Thùng sóng cũ - OCC (1.05)	120-130	110-130	110-130	250-270	+5	+10	-135	-51,9%
Báo cũ (2.01)	140-160	140-160	140-160	250-260	-	-	-105	-41,2%
<b>Nhập từ Nhật Bản</b>								
Thùng sóng cũ	120-125	100-120	100-115	260-265	+8	+10	-140	-53,3%
Báo cũ	160-170	150-160	130-150	260-265	+10	-5	-98	-37,1%

*PPI Asia/7.2019*

<b>GIÁ BỘT GIẤY NHẬP KHẨU TẠI TRUNG QUỐC -- Giá tịnh, USD/tấn, CIF,</b>								
	Giá hiện hành			Giá năm trước	Giá hiện hành so với giá			
	19/7/19	05/7/19	21/6/19	20/7/18	tuần trước	tháng trước	năm trước	
<b>Bột kraft gỗ mềm tẩy trắng (BSK)</b>								
NBSK (Bắc Mỹ và Bắc Âu)	530-580	550-580	550-610	870-900	-10	-25	-330	-37,3%
Thông radiata (Chile)	550-580	550-580	570-580	860-880	-	-10	-315	-35,8%
BSK Nga	550-580	540-560	540-550	870-890	+15	+20	-315	-35,8%
<b>Bột kraft gỗ cứng tẩy trắng (BHK)</b>								
Bạch đàn	500-550	500-550	530-570	770-780	-	-25	-250	-32,3%
BHK Nga	500-550	500-550	530-550	760-780	-	-15	-245	-31,8%
<b>Bột kraft gỗ mềm không tẩy (USK)</b>								
Chile, Bắc Mỹ	560-570	560-570	640-650	860-880	-	-80	-308	-36,1%
Nga	520-550	520-550	600-630	825-860	-	-80	-308	-36,5%
<b>BCTMP</b>								
Gỗ cứng (độ trắng 80)	450-460	450-460	535-540	650-660	-	-83	-200	-30,5%
Gỗ mềm (độ trắng 75)	450-460	450-460	510-530	590-610	-	-65	-145	-24,2%

PPI Asia/7.2019

<b>GIÁ BỘT GIẤY THẾ GIỚI THÁNG 7 -- Giá USD/tấn</b>						
	Giá hiện tại				So cùng kỳ	
	T7.2019	T6.2019	T5.2019	QII.2019	Tháng 7.2018	% thay đổi
<b>THỊ TRƯỜNG MỸ</b>						
NBSK	1.190-1.220	1.250	1.295	1.292	1.360	-11,4%
SBSK	1.100-1.110	1.145	1.185	1.183	1.320	-16,3%
Hỗn hợp NBHK và SBHK	1.010-1.020	1.060	1.100	1.100	1.180	-14,0%
Bạch đàn	1.020-1.030	1.070	1.110	1.107	1.235	-17,0%
USK (Canada/Mỹ)	1.120-1.155	1.180	1.220	1.220	1.290	-11,8%
Fluff	1.190-1.200	1.230	1.260	1.260	1.320	-9,5%
DIP (100% từ giấy trắng)	825-835	865	895	888	910	-8,8%
<b>Thị trường giao ngay Mỹ</b>						
NBSK	580-620	600-640	670-710	620	930	-35,5%
SBSK	550-590	560-600	590-630	580	855	-33,3%
NBHK và SBHK	540-580	575-615	620-660	595	780	-28,2%
<b>THỊ TRƯỜNG CHÂU ÂU (CIF)</b>						
NBSK (Canada/Nordic)	950	950	1.000	997	1.230	-22,8%
SBSK (Mỹ)	910	910	960	957	1.190	-23,5%
NBHK hỗn hợp (Canada/Mỹ)	810	810	860	853	1.010	-19,8%
SBHK hỗn hợp (Mỹ)	800	800	850	843	1.000	-20,0%
Fluff	1.190-1.200	1.230	1.260	1.260	1.320	-9,5%
<b>THỊ TRƯỜNG CHÂU Á (CIF)</b>						
<b>Nhật Bản</b>						
NBSK (Canada)	720	720	780	765	960	-25,0%
SBSK (Mỹ)	710	710	750-770	745	940	-24,5%
NBHK và SBHK hỗn hợp (Ca/Mỹ)	610-630	610-630	670-690	670	795	-22,0%
<b>Hàn Quốc</b>						
NBSK	740	740	795	800	1.025	-27,8%

PPI Pulp&Paper Week/7.2019

## Công ty C&S Paper Trung Quốc công bố dự án bột tre và giấy tissue lớn

China C&S Paper đã công bố đầu tư 4,1 tỷ RMB (596,3 triệu USD) để xây dựng nhà máy bột giấy và giấy tissue lớn tại thành phố Dazhou, tỉnh Tứ Xuyên.

Dự án sẽ bao gồm việc lắp đặt dây chuyền bột tre 318.000 tấn/năm vào năm 2022 và công suất giấy tissue 300.000 tấn/năm. Dự án sẽ được thực hiện trong ba giai đoạn và hoàn tất trong vòng 5 năm. Các dây chuyền sản xuất giấy tissue sẽ được tích hợp với dây chuyền sản xuất bột tre tại nhà máy.

C&S Paper là nhà sản xuất giấy tissue hàng đầu Trung Quốc với tổng

công suất khoảng 630.000 tấn/năm. Với quy mô công suất lớn như vậy, những C&S Paper chỉ sử dụng bột giấy thương phẩm, đặc biệt là bột gỗ nhập khẩu làm nguyên liệu đầu vào.

Xu hướng sử dụng bột tre: Các sản phẩm khăn giấy được sản xuất từ bột tre, đặc biệt là bột tre chưa tẩy trắng, đã trở nên phổ biến gần đây tại thị trường Trung Quốc. Điều này đã thu hút các nhà sản xuất đầu tư vào tỉnh Tứ Xuyên, nơi có nguồn tài nguyên tre dồi dào.

Chặng hạn, Sichuan Anxian Paper đã đầu tư bốn dây chuyền TM

15.000 tấn/năm tại nhà máy ở Mianyang vào cuối năm 2018.

Sichuan Yibin Paper Industry khởi chạy 5 dây chuyền TM 25.000 tấn/năm tại Yibin từ tháng 9.2018 đến tháng 3.2019. Việc đầu tư mới các dây chuyền giấy tissue mới này bằng bột tre đã giúp tăng sản lượng giấy tissue tại Trung Quốc.

Theo Hiệp hội Giấy Trung Quốc, sản lượng bột tre của nước này đạt 1,91 triệu tấn trong năm 2018, tăng từ 1,65 triệu tấn trong năm 2017./.

*FastMarkets RISI/7.2019*

## Sun Paper lên kế hoạch đầu tư mới dây chuyền bột UKP và dây chuyền giấy UFP

Shandong Sun Paper Industry đang lên kế hoạch xây dựng một dây chuyền sản xuất giấy in cao cấp không trắng (UFP) công suất 450.000 tấn/năm mới tại Yanzhou, Shandong. Với tổng vốn đầu tư dự kiến 291 triệu USD.

Sun Paper cho biết sản phẩm của dây chuyền mới sẽ là giấy offset không trắng phủ với độ trắng khoảng 80% ISO, nguyên liệu đầu vào là bột gỗ, không có chất nhuộm màu và chất làm sáng quang học.

Hiện tại Sun Paper có tổng công suất UFP gần 1,14 triệu tấn/năm, xếp hạng là nhà sản xuất lớn thứ hai của Trung Quốc sau Shandong Chenming Paper Holdings với 2,9 triệu tấn/năm.

Dây chuyền UKP mới: Mặc dù là nhà sản xuất giấy in cao cấp hàng đầu, nhưng Sun Paper cũng đã bước vào lĩnh vực sản xuất giấy bao bì hòm hộp tái chế từ năm 2016. Đến nay, Sun Paper có bốn dây chuyền bìa hòm hộp tái chế với tổng công suất 1,6 triệu tấn/năm tại Zoucheng, Shandong, mặc dù Sun Paper chưa được cấp phép nhập khẩu RCP.

Để khắc phục sự thiếu hụt nguồn nguyên liệu xơ sợi, Sun Paper đang xây dựng một dây chuyền bột giấy gỗ mềm (UKP) công suất 200.000 tấn/năm mới tại Zoucheng, với dự kiến khởi chạy vào cuối năm 2019.

Nguồn bột UKP nó sẽ được phối trộn với bột tái chế từ nguồn cung

trong nước nhằm cung cấp cho các dây chuyền tại các nhà máy.

Dây chuyền UKP mới của công ty là nỗ lực nhằm giảm sự phụ thuộc vào RCP thu gom trong nước để sản xuất giấy bao bì hòm hộp, tăng thêm độ bền cho sản phẩm từ bột tái chế.

Năm 2018, công ty đã bắt đầu xây dựng hai dây chuyền bột giấy bán hóa với công suất kết hợp 400.000 tấn/năm tại Zoucheng nhằm cung cấp bột bổ sung cho các dây chuyền giấy, bìa.

Gần đây, công ty đã khởi chạy dây chuyền bột giấy tái chế 400.000 tấn/năm tại Lào, với nguồn nguyên liệu là OCC nhập khẩu từ Mỹ./.

*PPI Asia/7.2019*

## Andritz cung cấp nồi hơi mới cho nhà máy Ust-Ilimsk của Tập đoàn Ilim

Tập đoàn Ilim đã đặt hàng với Andritz để cung cấp nồi hơi thu hồi phục vụ cho dây chuyền bột tích hợp với dây chuyền sản xuất giấy lớp mặt kraftliner mới tại nhà máy Ust-Ilimsk. Trước đó, Tập đoàn Ilim đã thỏa thuận với Voith để cung cấp một dây chuyền sản xuất giấy kraftliner công suất 600.000 tấn/năm tại nhà máy này, với dự kiến khởi chạy của dây chuyền vào cuối năm 2021. Để cung cấp nguyên liệu bột cho dây chuyền giấy kraftliner, công ty có kế hoạch nâng cấp hai dây chuyền bột BSK, nhằm bổ sung 130.000 tấn/năm công suất vào năm 2022. Lò hơi thu hồi này có khả

năng xử lý 1.950 tấn chất thải rắn mỗi ngày. Dự kiến nồi hơi sẽ hoạt động vào năm 2021./.

*PaperAge.com/7.2019*

### VPPA News

Tuần tin về thị trường bột giấy, giấy và thông tin đầu tư, công nghệ trong nước và thế giới của Hiệp hội Giấy và Bột giấy Việt Nam.

#### Ban Biên tập

Nguyễn Việt Đức, VPPA; Hoàng Trung Sơn, VPPA; Đặng Văn Sơn, VPPA; Vũ Thị Hồng Mận, VPPA; Cao Đức Bằng, VINAPACO; Lê Huy Dư, VPPA.